

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:130/2018/HS-ST.

Ngày: 19 - 7 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H-TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

2. Bà Vũ Thị Khuôn.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2018/HSST ngày 23/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2018/QĐXXST-HS ngày 04/7/2018 đối với bị cáo:

NGÔ DOÃN C, sinh năm: 1988 tại Hải Dương; nơi cư trú: xóm 5, thôn Lê Xá, xã Lê N, huyện Kinh M, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Doãn C, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964; có vợ chị: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1988 (đã ly hôn) và 01 con- sinh năm: 2012; tiền sự: chưa; tiền án: bản án số 293/2013/HSST ngày 24/10/2013 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo nộp án phí ngày 28/02/2014, ra trại ngày 17/10/2015; biện pháp ngăn chặn: Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 359/LC-CQĐT ngày 08/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H; Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/LCCT-VKSTP.HD ngày 04/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 30/LCCT-TA ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

+ Ông Vũ Đình C, sinh năm: 1945.

Trú tại: khu Vũ Thượng, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương.
(Đã chết).

- Người đại diện của bị hại:

1. Bà Phạm Thị M, sinh năm: 1947.

Trú tại: khu Vũ Thượng, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm: 1972.

Trú tại: Khu 5, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Vũ Thị Sơn T, sinh năm: 1976.

Trú tại: Khu đô thị mới Tuệ Tĩnh, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1983.

Trú tại: Khu đô thị An Phú, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Vũ Phạm C, sinh năm: 1974.

Trú tại: Khu Vũ Thượng, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại:

Anh Vũ Phạm C, sinh năm: 1974.

Trú tại: Khu Vũ Thượng, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm K, sinh năm: 1959.

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 87 phố Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận L, thành phố Hà Nội.

Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm: 1996.

Trú tại: Thôn Thanh Niên, xã Cộng Hòa, huyện Kim T, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Vương Thanh H, sinh năm: 1979.

Trú tại: Phúc Hải 2, Đa Phúc, Dương K, Hải Phòng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Nội dung vụ án

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NGÔ DOÃN C có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016 có giá trị đến ngày 24/02/2021. C là lái xe hợp đồng cho Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH ở phường Bồ Đề, quận L, thành phố Hà Nội. Khoảng 14h50' ngày 05/8/2017, C điều khiển xe ô tô khách biển số 29B-059.66 đi trên Quốc lộ 5A hướng Hà

Nội đi Hải Phòng với tốc độ khoảng 50-60 km/h. Khi đi đến Km58+700 thuộc địa phận phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương, tại đây bề mặt đường rộng 10m50 được trải bằng bê tông nhựa đá tương đối bằng phẳng, chia làm ba làn đường bởi vạch sơn trắng chạy dọc theo chiều đường, C quan sát thấy phía trước đi cùng chiều làn đường có một xe ô tô đầu kéo (không nhớ biển số, đặc điểm xe), bên trái xe ô tô đầu kéo đang có phương tiện khác lưu thông. Do muốn vượt xe đầu kéo nên C đã điều khiển xe ô tô biển số 29B-059.66 vượt bên phải xe ô tô đầu kéo lấn sang làn đường xe thô sơ. Khi vượt được 1/4 xe ô tô đầu kéo thì quan sát thấy phía trước trên làn đường thô sơ có ông Vũ Đình C, sinh năm 1945, ở khu Vũ Thượng, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe đạp, do khoảng cách gần không xử lý kịp nên C đã để phần mặt trước chắn đà phía trước bên phải va chạm với đuôi chắn bùn lớp bánh sau xe đạp của ông C làm ông C ngã ra đường bị chấn thương, xe đạp đổ nghiêng trái nằm ngang trước đầu xe ô tô, tâm trục bánh trước cách mép đường 2m30, tâm trục bánh sau cách mép phải đường 3m, vết cày xước có kích thước 26x0,01m vết có chiều Hà Nội đi Hải Phòng, đầu vết cách mép đường 2m40, cuối vết kết thúc tại chân chống bên trái xe đạp, vết mài miết cao su màu đen có kích thước 18m60x0m03; đầu vết cách mép phải đường 1m20, cuối vết kết thúc tại mặt lặn bánh trước xe đạp. Sau đó, C đánh lái xe ô tô sang trái thì va chạm với xe ô tô đầu kéo (không nhớ biển số, đặc điểm xe) rồi mới dừng lại. Ông C được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến khoảng 17h45 phút cùng ngày thì chết tại nhà riêng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 535/KLGD ngày 11/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân chết của ông Vũ Đình C: Đa chấn thương (gãy sụn sống mũi, gãy phức tạp nhiều xương sườn, gãy vỡ xương chậu. Chảy máu khoang ngực, tổn thương phổi).

Tại Kết luận giám định số 81/KLGD ngày 14/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mặt trước chắn đà phía trước bên phải xe ô tô khách đeo biển số 29B-059.66 va chạm với đuôi chắn bùn, lớp bánh sau xe đạp do ông Vũ Đình C điều khiển. Đầu vết va chạm để lại trên xe ô tô có hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới; trên xe đạp có hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên. Dấu vết xước sơn màu xanh, cong bẹp kim loại, vỡ nhựa ở đầu xe bên trái ô tô khách đeo biển số 29B-059.66 va chạm với phương tiện khác tạo nên.

Tại Kết luận giám định số 36/KLGD ngày 05/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu vết va chạm để lại ở đầu xe bên trái ô tô khách đeo biển số 29B-059.66 có chiều từ sau về trước.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 29B-05966 xác định:

Tại mặt trước chắn đà phía trước bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, xước lớp sơn màu trắng, tại mặt vết còn dính bột sơn màu tím

giống màu của xe đạp liên quan, vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, điểm tập trung trong diện 25x10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 39cm, điểm cao nhất cách mặt đất 61cm, điểm gần nhất cách thành xe bên phải 56cm. Tại mặt ngoài góc chắn đà phía trước bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, nứt nhựa tạo khe, tại mặt vết còn in hằn vết vân lốp của xe đạp, điểm tập trung trong diện 21x35cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm, điểm cao nhất cách mặt đất 54cm. Kính chắn góc phía trước bên phải có vết va chạm nứt vỡ hình mạng nhện điểm tập trung trong diện 94x99cm, tại tâm vết va chạm còn dính lại tóc người, điểm thấp nhất cách mặt đất 102cm, điểm cao nhất cách mặt đất 247cm. Tại mặt ngoài cánh cửa phía trước bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên. Tại mặt vết còn dính bột tạp chất màu đen kích thước 24x15cm, vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 39cm, điểm cao nhất cách mặt đất 47cm. Tại mặt ngoài bậc lên xuống cánh cửa phía trước bên phải có vết va chạm xước nhẹ kim loại. Tại mặt vết còn in hằn hình vân lốp xe đạp chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện 20x2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm, điểm cao nhất cách mặt đất 35cm.

Tại xe phía trước bên trái có vết va chạm vỡ mất mảnh nhựa kẹp rách kim loại chiều từ sau về trước, điểm tập trung trong diện 160x85cm, điểm thấp nhất - cao nhất cách mặt đất 41cm - 128cm. Gương xe chiếu hậu bên trái bị đẩy cong gập chiều từ sau về trước, gáo gương nứt nhựa, điểm thấp nhất cách mặt đất 192cm, điểm cao nhất cách mặt đất 247cm. Góc chắn đà phía trước bên trái vỡ mất mảnh nhựa kích thước 39x18cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 36cm, điểm cao nhất cách mặt đất 70cm. Ốp nhựa am đèn pha, đèn xin đường phía trước bên trái có vết va chạm nứt vỡ nhựa, gãy chân bắt giữ tuốt khỏi vị trí ban đầu, tại mặt vết còn dính bột sơn màu xanh, tạp chất màu đen, vết có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm, điểm cao nhất cách mặt đất 106cm.

Khám nghiệm phương tiện xe đạp biển số SH309022 xác định: Đuôi chắn bùn bánh sau có vết va chạm cong bẹp kim loại tại mặt vết còn dính bột sơn màu trắng, giống màu chắn đà phía trước của xe ô tô liên quan, chắn bùn bị đẩy xô lệch từ sau về trước, từ dưới lên trên, cong bẹp biến dạng lệch so với vị trí ban đầu 25cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 59cm, điểm cao nhất cách mặt đất 64cm. Vành bánh sau bị đẩy cong vắn theo chiều từ sau về trước, từ phải qua trái. Tại mặt ngoài góc phía sau gác ba ga bên trái có vết mài mòn kim loại dính bột đá đường màu trắng. Bàn để chân người ngồi sau bên trái có vết mài mòn kim loại dính bột đá đường tự nhiên màu trắng. Đầu bàn đạp người điều khiển bên trái có vết mài mòn nhựa kích thước 2x3cm. Đầu tay nắm ghi đông bên trái có vết mài mòn nhựa tại mặt vết còn dính bột đá đường màu trắng.

Về vật chứng: Chiếc xe ô tô biển số 29B-059.66 là tài sản của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH sau tai nạn chỉ bị hư hỏng nhẹ, Công ty đề nghị xin lại phương tiện; chiếc xe đạp là tài sản của gia đình ông Vũ Đình C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả lại cho Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH và gia đình bị hại các tài sản trên.

Về trách nhiệm dân sự: NGÔ DOÃN C đã bồi thường cho gia đình ông Vũ Đình C các khoản tiền gồm tiền mai táng phí, tiền tổn hại tinh thần, tiền viện phí với tổng số tiền là 131.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông C là anh Vũ Phạm C không yêu cầu phải bồi thường trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đại diện Công ty đã nhận lại xe ô tô trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại; đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo trình bày đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Vũ Đình C các khoản gồm tiền mai táng phí, tiền tổn hại tinh thần, tiền viện phí với tổng số tiền là 131.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại anh Vũ Phạm C xin vắng mặt tại phiên tòa, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung gì, tiếp tục nhận sự ủy quyền của những người đại diện của bị hại. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh đầy đủ, anh không yêu cầu bồi thường thêm. Về trách nhiệm hình sự, anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày chiếc xe ô tô trên là tài sản của Công ty, sau tai nạn chỉ bị hư hỏng nhẹ, Công ty đã nhận lại xe ô tô trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 106/VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo NGÔ DOÃN C về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGÔ DOÃN C phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo NGÔ DOÃN C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ

luật hình sự năm 2009: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 01 (một) năm, kể từ khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong. Về xử lý vật chứng: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E số 300107308110 mang tên NGÔ DOÃN C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo NGÔ DOÃN C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh hiện trường, các kết luận giám định, kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại, với đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự, với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h50' ngày 05/8/2017, tại Km 58 + 700 Quốc lộ 5A thuộc địa phận phường A, thành phố H, NGÔ DOÃN C điều khiển xe ô tô biển số 29B-059.66 theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng, do vượt xe không đúng quy định và đi không đúng làn đường nên đã để phần mặt trước chắn đà phía trước bên phải của xe ô tô va chạm với đuôi chắn bùn, lốp bánh sau xe đạp do ông Vũ Đình C điều khiển đi phía trước cùng chiều ở làn xe thô sơ. Ông C bị ngã ra đường, bị đa chấn thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến khoảng 17h45 phút cùng ngày thì bị chết. Xe ô tô của Công ty AH và xe đạp của ông C bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...” gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của ông C và của Công ty AH được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 gây thiệt hại “làm chết một người” theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 của Bộ Công an- Bộ Quốc phòng- Bộ Tư pháp- Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao

thông. Bị cáo C có Giấy phép lái xe theo đúng quy định nên hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố đối với bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do bị cáo không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, khi tham gia giao thông đã vô ý, cầu thả, vượt xe, đi vào làn xe thô sơ không đúng làn đường quy định dẫn đến xe ô tô bị cáo điều khiển va chạm với xe đạp do ông C điều khiển đang đi phía trước cùng chiều ở làn đường xe thô sơ gây tai nạn, hậu quả ông C bị chết đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của ông C, gây thiệt hại tài sản của Công ty Anh Huy, gây tâm lý lo ngại chung cho những người tham gia giao thông. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy bị cáo có một tiền án: ngày 24/10/2013, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo nộp án phí ngày 28/02/2014, ra trại ngày 17/10/2015, đến ngày 05/8/2017, bị cáo phạm tội trên. Trong trường hợp này, bị cáo đã bị kết án, ngày 17/10/2015, bị cáo ra trại thì đến ngày 17/10/2017, bị cáo mới được xóa án tích nhưng lần này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do vô ý và hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009 quy định mức hình phạt từ 6 tháng đến 5 năm tù là tội phạm nghiêm trọng chứ không phải tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do vô ý quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại ông C số tiền 131.000.000 đồng; anh Cường đại diện theo ủy quyền của người đại diện của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. So sánh giữa hai điều luật thì thấy: tại Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đều có khung hình phạt cao nhất là 15 năm. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 202 quy định mức phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm còn tại khoản 1 Điều 260 quy định mức phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 nặng hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009. Hành vi của bị cáo xảy ra ngày 05/8/2017, trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu

lực nên căn cứ Nghị quyết số 41 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội thì hành vi phạm tội của bị cáo sẽ bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009: cấm bị cáo NGÔ DOÃN C hành nghề lái xe trong thời gian 01 năm, kể từ khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo NGÔ DOÃN C đã bồi thường cho gia đình ông Vũ Đình C bao gồm tiền mai táng phí, tổn hại tinh thần, tiền viện phí tổng số tiền là 131.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông C là anh Vũ Phạm C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự; chiếc xe ô tô biển số 29B-059.66 là tài sản của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ, Công ty đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe ô tô biển số 29B-059.66 là tài sản của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại AH và chiếc xe đạp là tài sản của gia đình ông Vũ Đình C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả lại cho Công ty và gia đình bị hại các tài sản trên nên không đặt ra giải quyết.

Lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng E số 300107308110 mang tên NGÔ DOÃN C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016.

[7] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1; khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 2009; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo NGÔ DOÃN C phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: bị cáo **NGÔ DOÃN C 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 01 (một) năm, kể từ khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng E số 300107308110 mang tên NGÔ DOÃN C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016.

4. Về án phí: buộc bị cáo NGÔ DOÃN C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSNDTP.H;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. H;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh